

KT3-01228BHD0/2

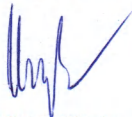
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

23/06/2020

Page 01/02

1. Tên mẫu : **ỐNG PVC-U NHỰA BÌNH MINH DN 160 x 4,7 mm PN6**
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Description 04 ống nhựa màu xám/ Grey plastic pipes
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 04/06/2020
Date of receipt
5. Thời gian thử nghiệm : 05/06/2020 – 23/06/2020
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CP NHỰA BÌNH MINH**
Customer 240 Hậu Giang, P.9, Q.6, TP. Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo
Test results Refer to next page

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER
PRODUCTS TESTING LAB.



Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Phạm Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %./ Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rg.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rg.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-01228BHD0/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

23/06/2020

Page 02/02

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1 Đường kính ngoài (trung bình)/ <i>Mean outside diameter,</i>	mm	TCVN 6145 : 2007	160,2
7.2 Bề dày (trung bình) của thành ống/ <i>Mean wall thickness,</i>	mm	TCVN 6145 : 2007	5,05
7.3 Độ không tròn/ <i>Out of roundness,</i>	mm	TCVN 6145 : 2007	0,4
7.4 Độ thay đổi kích thước theo chiều dọc (150°C; 15 min)/ <i>Longitudinal reversion (150°C; 15 min),</i>	%	TCVN 6148 : 2007	3,1
7.5 Độ bền va đập tại nhiệt độ 0 °C / <i>Impact resistance at temperature 0 °C,</i>	TIR	TCVN 6144 : 2003	Nhỏ hơn / <i>Less than</i> 10 %
7.6 Độ bền đối với áp suất bên trong ở 20 °C (áp lực nước 2,54 MPa trong 1 giờ)/ <i>Resistance to internal pressure at 20 °C (2,54 MPa; duration: 1 h)</i>		TCVN 6149 -1 : 2007 TCVN 8491-2 : 2011	Không rò rỉ/ <i>No leakage</i>

QUATEST 3®

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %./ *Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level.*

5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.